

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NV

Bắc Yên, ngày tháng 7 năm 2021

V/v rà soát, tổng hợp, báo cáo kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP trên địa bàn bản, xã ĐBKK được phê duyệt tại Quyết định số 861/QĐ-TTg và Quyết định số 433/QĐ-UBND

Kính gửi:

- Phòng Nội vụ;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các xã, thị trấn, các đơn vị sự nghiệp.

Căn cứ Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

Thực hiện Công văn số 1466/STC-QLNS ngày 07/7/2021 của Sở Nội vụ về việc rà soát, tổng hợp, báo cáo kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP trên địa bàn bản, xã ĐBKK được phê duyệt tại Quyết định số 861/QĐ-TTg và Quyết định số 433/QĐ-UBND.

Để đảm bảo kinh phí chi trả chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu:

1. UBND các xã, các đơn vị sự nghiệp rà soát lập danh sách cán bộ, công chức, viên chức được hưởng các chế độ, chính sách theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP, hoàn thiện hồ sơ của các đối tượng gửi về UBND huyện (qua phòng Nội vụ huyện) cụ thể:

1.1. Danh sách các trường hợp được hưởng trợ cấp lần đầu

- Đối tượng: Cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động khi nhận công tác lần đầu ở cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Hồ sơ gồm:

+ Tờ trình và danh sách đề nghị của đơn vị theo Phụ lục số 04.

+ Quyết định bổ nhiệm, Quyết định tuyển dụng, Quyết định xếp lương lần đầu...

1.2. Danh sách các trường hợp được hưởng trợ cấp 01 lần khi chuyển công tác ra khỏi vùng ĐBKK hoặc nghỉ hưu

- Đối tượng: Cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động đang công tác và có thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn từ đủ 10 năm trở lên, khi chuyển công tác ra khỏi vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc khi nghỉ hưu (hoặc nơi công tác được cấp có thẩm quyền quyết định không còn là vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn) thuộc diện được hưởng trợ cấp một lần tính theo thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn,

- Hồ sơ gồm:

+ Tờ trình và danh sách đề nghị của đơn vị theo Phụ lục số 01 (nêu rõ diễn biến quá trình công tác của đối tượng đề nghị hưởng).

- Hồ sơ cá nhân:

+ Quyết định tuyển dụng.

+ Các quyết định luân chuyển điều động.

+ Bản sao Sổ bảo hiểm xã hội (hoặc bản ghi quá trình đóng BHXH của BHXH huyện).

+ Quyết định nghỉ hưu (áp dụng đối với các trường hợp nghỉ hưu).

+ Quyết định điều động về vùng thuận lợi (áp dụng đối với các trường hợp chuyển công tác ra khỏi vùng đặc biệt khó khăn).

1.3. Danh sách các trường hợp được hưởng phụ cấp lâu năm vùng ĐBKK

- Đối tượng

Cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động đang công tác và có thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn từ đủ 05 năm trở lên. Mức hưởng theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 76/2019/NĐ-CP.

- Hồ sơ gồm: Tờ trình (kèm theo Quyết định tuyển dụng, Quyết định hết thời gian tập sự và bổ nhiệm vào ngạch, Quyết định xếp lương lần đầu) và danh sách đề nghị của đơn vị theo Phụ lục số 03.

1.4. Danh sách viên chức được hưởng phụ cấp ưu đãi theo nghề

- Đối tượng: Viên chức và người lao động là nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục trong các đơn vị trường học trực thuộc UBND huyện.

- Hồ sơ gồm: Tờ trình và danh sách đề nghị của đơn vị theo Phụ lục số 5

2. Thời gian gửi hồ sơ về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) tổng hợp chậm nhất ngày 18/7/2021.

(Có danh sách thời điểm các xã được công nhận vùng đặc biệt khó khăn và các phụ lục gửi kèm).

3. Giao phòng Nội vụ huyện phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo huyện thẩm định danh sách đề nghị hưởng chế độ, chính sách (*đối với viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo*); thẩm định danh sách đề nghị hưởng chế độ chính sách của các đơn vị tổng hợp trình UBND huyện xem xét, quyết định phê duyệt theo quy định.

4. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch căn cứ Quyết định phê duyệt danh sách, tham mưu UBND huyện lập tờ trình của UBND huyện, nhu cầu kinh phí, lập nhu cầu kinh phí (*theo biểu mẫu gửi kèm*) gửi về sở Tài chính **trước ngày 20/7/2021.**

Yêu cầu các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc phát sinh đề nghị liên hệ phòng Nội vụ qua SĐT: 02123.861.637 để xem xét phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đơn vị trường học;
- Lưu: VT, PNV (05bản).

CHỦ TỊCH

Lê Văn Kỳ

**THỜI ĐIỂM CÁC XÃ ĐƯỢC CÔNG NHẬN
VÙNG ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN**

(Kèm theo Công văn số /UBND-NV này /7/2021 của UBND huyện Bắc Yên)

TT	Xã	Theo QĐ số	Thời điểm công nhận	Ghi chú
1	Phiêng Côn	135	31/7/1998	01/8/1998
2	Tà Xùa	135	31/7/1998	Gồm cả các bản thuộc xã Háng Đồng
3	Làng Chếu	135	31/7/1998	
4	Xím Vàng	135	31/7/1998	
5	Hang Chú	135	31/7/1998	
6	Tạ Khoa	42	26/3/2001	Gồm cả các bản thuộc xã Hua Nhàn
7	Mường Khoa	42	Từ ngày 26/3/2001 đến ngày (01/12/2019)	Gồm cả các bản thuộc xã Hua Nhàn.
8	Chiềng Sại	42	26/3/2001	
9	Chim Vàn	113 (20/7/2007)	01/8/2007	
10	Hồng Ngải	113 (20/7/2007)	01/8/2007	
11	Song Pe	113 (20/7/2007)	01/8/2007	
12	Phiêng Ban	113 (20/7/2007)	01/8/2007 đến ngày 31/12/2019	
13	Pắc Ngà	69 (28/5/2008)	15/6/2008	
14	Háng Đồng	135	31/7/1998	
15	Hua Nhàn	42	26/3/2001	
16	Bản mới (TT)	01/2008/QĐ-UBDT	01/02/2008	

